

Kiểu tủ  
Model

**GR-AG46VPDZ**

**GR-AG41VPDZ**

**GR-AG39VUBZ**

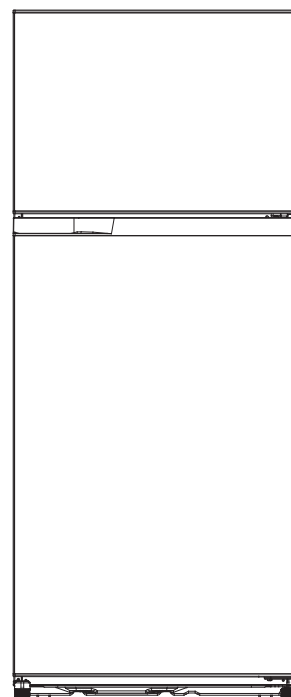
**GR-AG36VUBZ**

**GR-A46VUBZ**

**GR-A41VUBZ**

**GR-A39VUBZ**

**GR-A36VUBZ**



- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã chọn mua tủ lạnh Toshiba.
- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để hiểu rõ và để sử dụng sản phẩm an toàn, đúng cách.
- Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để tham khảo về sau.
- Thank you very much for purchasing this Toshiba refrigerator.
- Read this Owner's Manual and become completely familiar with the refrigerator before use in order to use this product safely and correctly.
- Keep this Owner's Manual in a handy place for future reference.

## THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Cảnh báo

Sản phẩm này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, nhận thức hoặc tinh thần, hay thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được một cá nhân chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng sản phẩm.



Cảnh báo

Cần phải giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với tủ lạnh.



Cảnh báo

Giữ môi trường thông thoáng bên ngoài và cả bên trong tủ lạnh.



Cảnh báo

Không sử dụng các thiết bị cơ khí hoặc những biện pháp khác để đẩy nhanh quá trình rã đông, ngoài những biện pháp do nhà sản xuất khuyên dùng.



Cảnh báo

Không làm hỏng mạch môi chất lạnh.



Cảnh báo

Không sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn bảo quản thực phẩm của tủ lạnh, trừ khi chúng là loại do nhà sản xuất khuyên dùng.



Cảnh báo

Không được bảo quản các chất dễ cháy như bình phun xịt dễ bắt lửa. Ête, benzen, cồn, chất pha loãng, keo, khí hóa lỏng hay bất kỳ hóa chất nào có thể phát nổ và gây ra tai nạn.



Cảnh báo

**Khi tiêu hủy tủ lạnh**

- Không được đặt ở nơi có trẻ em chơi đùa.
- Để tránh nguy cơ trẻ nhỏ bị mắc kẹt bên trong tủ lạnh, hãy tháo ron cửa trên cánh tủ lạnh để không thể đóng chặt cửa tủ lạnh được.
- Vui lòng liên hệ với đơn vị bảo vệ môi trường khi tiêu hủy chất cách nhiệt và môi chất lạnh dễ cháy.



Cảnh báo

**Khi đèn LED bị cháy**

Vui lòng liên hệ với trạm bảo hành do Toshiba ủy quyền để thay thế. Đèn LED chỉ được thay thế bởi nhân viên chuyên nghiệp.



Cảnh báo

Nếu dây nguồn của sản phẩm bị hỏng, chỉ được thay thế bởi nhân viên của trạm bảo hành do Toshiba ủy quyền để tránh những nguy hiểm có thể xảy ra.

## IMPORTANT SAFETY INFORMATION



Warning

This appliance is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance by a person responsible for their safety.



Warning

Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance.



Warning

Keep ventilation openings, in the appliance enclosure or in the built-in structure, clear of obstruction.



Warning

Do not use mechanical devices or other means to accelerate the defrosting process, other than those recommended by the manufacturer.



Warning

Do not damage the refrigerant circuit.



Warning

Do not use electrical appliances inside the food storage compartments of the appliance, unless they are of the type recommended by the manufacturer.



Warning

Do not store explosive substances such as aerosol cans with a flammable propellant in this appliance.

Ether, benzene, alcohol, thinner, adhesive, spray, LP gas or any chemicals may explode and cause an accident.



Warning

**When disposing the refrigerator**

- Do not leave in places where children play.
- To protect a little children from dangerous confinement inside the refrigerator, remove the door packing so that the door can not be closed airtightly.
- Please contact with environmental protection unit to deal with discard insulation blowing gas and flammable refrigerant.



Warning

**When the LED light is blown**

Please contact the service agent approved by TOSHIBA for replacement. The LED light should only be removed by qualified service personnel.



Warning


If the supply cord is damaged, it must be replaced by the manufacturer, its service agent or similarly qualified persons in order to avoid a hazard.


## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Phải đọc kỹ và tuân thủ tất cả các hướng dẫn được mô tả.

- Các hướng dẫn này là những biện pháp phòng ngừa nhằm tránh rủi ro bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong cho người dùng cũng như bất kỳ thiệt hại nào về tài sản.

### KÝ HIỆU

 **CẢNH BÁO** CẢNH BÁO cho biết có khả năng cao gây thương tích nghiêm trọng (\*1) hoặc tử vong cho người dùng.


 **THẬN TRỌNG** THẬN TRỌNG cho biết có khả năng cao gây thương tích (\*2) hoặc thiệt hại về tài sản (\*3).


(\*1) Thương tích nghiêm trọng – là những thương tích cần phải nhập viện, điều trị lâu dài, hoặc bị mù, bị bỏng da nóng và lạnh, điện giật, gãy xương hoặc ngộ độc.


(\*2) Thương tích – là những thương tích, bỏng da hoặc bị điện giật mà không cần phải nhập viện hoặc điều trị lâu dài.

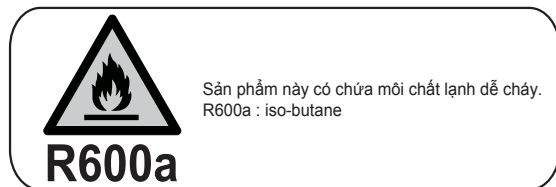
(\*3) Thiệt hại về tài sản – là những thiệt hại lâu dài về nhà cửa, đồ đạc, vật nuôi hoặc thú cưng trong nhà.

### BIỂU TƯỢNG

 **NGHIÊM CẤM!** Cho biết những hành động bị nghiêm cấm.  
CÁC HƯỚNG DẪN CHI TIẾT ĐƯỢC CHỈ RA BÊN TRONG HÌNH TRÒN HOẶC XUNG QUANH BIỂU TƯỢNG BẰNG CÁC CON SỐ HOẶC CHỮ VIẾT.

 **QUAN TRỌNG** Cho biết những hành động bắt buộc.  
CÁC HƯỚNG DẪN CHI TIẾT ĐƯỢC CHỈ RA BÊN TRONG HÌNH TRÒN HOẶC XUNG QUANH BIỂU TƯỢNG BẰNG CÁC CON SỐ HOẶC CHỮ VIẾT.

 **THẬN TRỌNG** Khuyến cáo nên tiến hành các biện pháp phòng ngừa.  
CÁC HƯỚNG DẪN CHI TIẾT ĐƯỢC CHỈ RA BÊN TRONG HÌNH TAM GIÁC HOẶC XUNG QUANH BIỂU TƯỢNG BẰNG CÁC CON SỐ HOẶC CHỮ VIẾT.





## SAFETY INSTRUCTIONS

All instructions described should be carefully read and followed.

- These instructions are precautions to prevent the risks of serious injury or death of the user, and any damages to property.

### MARKINGS

 **WARNING** WARNING indicates high possibility of serious injury (\*1) or death of the user.


 **CAUTION** CAUTION indicates a high possibility of injury (\*2) or property loss (\*3).


(\*1) Serious injury – injury which requires hospitalization, lengthy treatment, or blindness, hot and cold skin burn, electric shock, broken bones or poisoning.


(\*2) Injury – injury, skin burn or electric shock which does not require hospitalization or lengthy treatment.

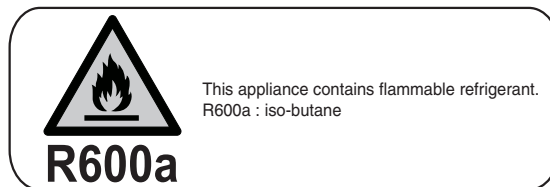
(\*3) Property loss – extended loss of houses, furniture, domestic animals or pets.

### SYMBOLS


 **PROHIBITED!** Indicates prohibited actions. Detailed instructions would be indicated on the inside of the circle or around the symbol in figures or in writing.


 **IMPORTANT** Indicates mandatory actions. Detailed instructions would be indicated on the inside of the circle or around the symbol in figures or in writing.


 **CAUTION** Recommends to take precautions. Detailed instructions would be indicated on the inside of the triangle or around the symbol in figures or in writing.




### CẢNH BÁO


 **Đặc điểm kỹ thuật: Chỉ kết nối với điện áp nguồn 220 - 240V.**  
Kết nối trực tiếp với ổ cắm điện. Không sử dụng ổ cắm nhiều lỗ vì điều này có thể gây hỏa hoạn và điện giật.


 **Không được để bất kỳ vật gì chèn lên hoặc kẹp vào dây nguồn hoặc phích cắm để tránh làm hỏng hoặc đứt.**  
Việc buộc, uốn, để vật nặng chèn lên hoặc để mặt sau của tủ lạnh ép lên dây và phích cắm có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.


 **Ngắt nguồn điện bằng cách rút phích điện trong trường hợp có trục trặc hoặc sự cố.**  
Tiếp tục sử dụng tủ lạnh có thể gây hỏa hoạn, điện giật, thương tích hoặc bỏng da.  
Liên hệ nhà cung cấp hay trạm bảo hành Toshiba ủy quyền để sửa chữa.


 **Ngắt nguồn điện bằng cách cắm phích điện để rút.**  
Việc cắm dây nguồn để rút phích điện có thể ảnh hưởng tới khả năng cách điện của dây, có thể gây ra hỏa hoạn và điện giật.

### WARNING

 **Specification: Only connect to main voltage 220 - 240V.**  
Directly connect to the power socket, and do not use multiple sockets. This may cause fire and electric shock.

 **The power supply cord or plug should not be pressed or pinched by any objects in order to prevent any damages or fraying.**  
Binding, bending, pressing with heavy objects or applying pressure with the back panel of the refrigerator on the cord and plug may cause fire or electric shock.

 **Disconnect power supply by unplugging the power plug in case of malfunction or breakdown.**  
Continued use of appliance may cause fire, electric shock, injury or skin burn.  
Contact the distributor for service.

 **Disconnect power supply by unplugging from the power plug.**  
Unplugging from the supply cords may damage the wire insulation, which may cause fire and electric shock.



## CẢNH BÁO



Rút phích điện

### Rút phích điện khi vệ sinh.

Có thể gây ra thương tích và bị điện giật. Lau tay thật khô trước khi chạm vào phích điện.



Lau phích điện

### Thường xuyên lau sạch bụi bám trên phích điện.

Kết nối mạch điện kém có thể gây ra hỏa hoạn.



Không sử dụng

### Không được sử dụng nếu dây nguồn bị hỏng hoặc đứt, hoặc nếu phích điện bị lỏng khi cắm.

Điều này có thể gây hỏa hoạn hoặc bị điện giật.



Thông thoáng

### Tránh che chắn làm mất sự thông thoáng xung quanh tủ.

Giữ thông gió tốt xung quanh tủ.



Nối đất

### Vi lý do an toàn, phải luôn đảm bảo nối đất tủ lạnh trước khi sử dụng.

Nếu không tuân thủ, điện rò rỉ có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Tránh nước

### Không lắp đặt ở nơi có nước hoặc có độ ẩm cao.

Điều này có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật.



Không vẩy nước

### Không được vẩy nước vào phần thân hoặc bên trong tủ lạnh.

Điều này có thể làm giảm khả năng cách điện, có thể dẫn đến hỏa hoạn và điện giật.



Nghiêm cấm!

### Không sử dụng các thiết bị điện khác bên trong tủ lạnh.



Không tháo rời

### Không tháo rời hoặc cố gắng sửa chữa.

Điều này có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật, thương tích hoặc bỏng da.

Tất cả các dịch vụ sửa chữa không được mô tả trong hướng dẫn vận hành phải do nhân viên sửa chữa có trình độ tiến hành.



Cảnh báo

Hệ thống làm lạnh phía sau và bên trong tủ lạnh có chứa môi chất lạnh. Không được để bất kỳ vật sắc nhọn nào tiếp xúc với hệ thống làm lạnh.



Cảnh báo

Trong trường hợp mạch môi chất lạnh đã bị hỏng, không được sử dụng các thiết bị điện hoặc các thiết bị có tia lửa gần đó, đồng thời, mở tất cả các cửa sổ để tạo độ thông gió tốt. Ngoài ra, vui lòng liên hệ trạm bảo hành Toshiba ủy quyền để kiểm tra.



Cảnh báo

Cần phải giám sát trẻ em để đảm bảo rằng tủ lạnh được sử dụng đúng cách.



Nghiêm cấm!

### Không được đu hoặc đứng trên cửa tủ.

Tủ lạnh có thể bị lật, cửa có thể bị rơi ra, hoặc bạn có thể bị kẹp tay vào cửa dẫn đến thương tích.



## WARNING



Disconnect plug

### Disconnect the power plug while cleaning.

May cause injury and electric shock. Dry your hands thoroughly before handling the power plug.



Clean the plug

### Clean and remove dust on power plug periodically.

Insufficient circuit connection may cause fire.



Do not use

### Do not use if the supply cord is damaged or frayed, or if the power plug has loose connection.

This may cause fire or electric shock.



Ventilation

### Do not block the openings on the circumstances of the refrigerator.

Keep ventilation around the refrigerator.



Grounding

### For safety reason, always ensure grounding to the unit before use.

If you fail to comply, leakage of electricity may lead to fire or electric shock.



Avoid water

### Do not install in a place where there's water or excess moisture.

This may cause fire or electric shock.



Do not sprinkle water

### Do not sprinkle water to the body or the inside of the refrigerator.

This may weaken the electric insulation, which may lead to fire and electric shock.



Prohibited!

### Do not use other electric appliances inside the refrigerator.



Do not disassemble

### Do not disassemble or attempt to service.

It may cause fire, electric shock, injury or skin burn

All services not described in operating instruction should be referred to qualified service personnel.



Warning

The refrigerator system behind and inside the refrigerator contains refrigerant. Do not allow any sharp objects to come into contact with the refrigeration system.



Warning

In case of having damaged the refrigerant circuit, do not use electric items or fire equipments nearby, and open all windows to provide good ventilation. Please also contact your local maintenance agent to follow up.



Warning

Children should be supervised to ensure that the refrigerator should be used properly.



Prohibited!

### Do not hang or stand on the door.

It may overturn, The door may come off the hinges, or you may catch your fingers in the door which may cause injury.



## CẢNH BÁO



Không bảo quản

**Không được bảo quản các loại thuốc, hóa chất hoặc thuốc thử hóa học.**  
Đông tủ lạnh này không phù hợp để bảo quản các chất dễ bị ảnh hưởng do nhiệt độ.



Nghiêm cấm!

**Không được để vật nặng hoặc các bình chứa chất lỏng trên tủ lạnh.**  
Chất lỏng rò rỉ có thể ảnh hưởng đến khả năng cách điện và gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật. Đồ vật rơi xuống cũng có thể gây chấn thương.



Không ăn thực phẩm bị hỏng

**Không ăn bất kỳ loại thực phẩm nào đã đổi màu hoặc bốc mùi lạ.**  
Các loại thực phẩm này có thể gây ngộ độc thực phẩm hoặc gây bệnh.



Cảnh báo

**Các nhãn cảnh báo nói trên phải được giữ lại trong suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.** Cần phải giao hướng dẫn sử dụng này cho bất kỳ cá nhân nào sử dụng hoặc xử lý tủ lạnh, bất kỳ khi nào tủ lạnh được chuyển đến một địa điểm khác hoặc chuyển cho nhà máy tái chế.



Cảnh báo

**Khi có nguồn gas bị rò rỉ gần tủ lạnh, không được rút phích điện ra khỏi ổ cắm hoặc chạm vào tủ lạnh, mở các cửa sổ cho thông thoáng.** Nếu không, tia lửa điện do thao tác trên gây ra có thể tạo ra hỏa hoạn, cháy nổ.



Cảnh báo

**Kiểm tra thường xuyên tình trạng ổ cắm và dây nguồn của tủ lạnh.** Chuột, dán... có thể làm hư hỏng dây điện gây ra hiện tượng chập chập hay điện giật.



## WARNING



Do not store

**Do not store medicines, chemicals or chemical reagents.**  
This refrigerator is not suitable for storage of substances that are temperature sensitive.



Prohibited!

**Do not place any heavy objects or liquid containers on the refrigerator.**  
Spillage may affect the electric insulation, and cause fire or electric shock. Falling objects may also cause injury.



Do not eat spoiled food

**Do not eat any food which has changed color or gives out strange odor.**  
These food may cause food poisoning or illnesses.



Warning

**The warning labels mentioned above should be kept throughout the life of the refrigerator.** The user manual should be handed over to any person who would use or handle the refrigerator whenever the refrigerator would be transferred to another location and delivered to a recycling plant.



Warning

**When gas leakage is nearby, do not unplug or touch the refrigerator, keep ventilation opening.** Otherwise an electrical spark caused by the above action may cause fire, explosions.



Warning

**Carry out regular check on outlet and power supply cord of the refrigerator.** Rats, cockroaches etc. may cause damage to them, which leads to short circuit or electric shock.



## THẬN TRỌNG



Cắm dây nguồn chắc chắn

**Cắm chắc chắn phích cắm vào ổ điện.**  
- Kết nối kém hoặc lỏng sẽ gây ra sự cố cho tủ lạnh.  
- Tiến hành các biện pháp phòng ngừa cần thiết như thay thế ổ cắm điện nếu thấy có kết nối kém hoặc lỏng.



Plug in the power cord firmly

**Connect the plug to power socket firmly**  
- Poor or loose connection will cause malfunction of the refrigerator.  
- Take necessary precautions such as replacement of power socket if poor or loose connection is observed.



Cắm vào các vị trí được quy định

**Nâng từ phía đáy của tủ lạnh khi di chuyển.**  
Nếu bạn không cầm vào vị trí quy định này, tay bạn có thể trượt khỏi tủ lạnh và có thể dẫn đến chấn thương.



Hold designated positions

**Lift from the bottom of the refrigerator when moving.**  
If you do not hold this designated position, your hands may slip and which may lead to injury.



Lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng

**Lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng và chắc chắn.**  
Tủ lạnh có thể bị lật nếu được đặt trên bề mặt không bằng phẳng hoặc không chắc chắn, do đó có thể dẫn đến chấn thương.



Install on level surface

**Install on a strong and even floor**  
The refrigerator may overturn if set on uneven or unstable surface, which may lead to injury.



Di chuyển cẩn thận

**Vui lòng cẩn thận.**  
Nếu bạn kéo lê tủ lạnh, sàn nhà có thể bị trầy xước.



Move carefully

**Please be careful.**  
If you drag a refrigerator, it may cause scratch to the floor.



Sử dụng tay cầm

**Sử dụng tay cầm khi đóng cửa tủ lạnh.**  
Bạn có thể vô tình rập mạnh cửa tủ lạnh vào tay.



Use the handle

**Use the handle when closing the refrigerator door.**  
You may accidentally slam the door on your fingers.



Đảm bảo cửa đã được đóng kín



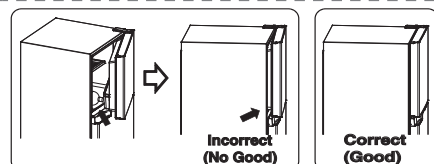
### Cảnh trọng:

- Kém lạnh, làm đá chậm.
- Băng tuyết bám ngăn đóng.
- Đông nước ngăn lạnh.

- ✓ Bảo đảm cánh tủ đã được đóng kín hoàn toàn.
- ✓ Bảo đảm thực phẩm bên trong không chèn vào cánh tủ.



Secure the doors closed



### CAUTION :

- Poor Cooling Slow Ice Making
- Icing or frosting in Freezer Room
- Water Dropping in Refrigerator Room

- ✓ Ensure the doors are closed properly.
- ✓ Ensure that food inside do not block the door.



## THẬN TRỌNG



Đảm bảo cửa tủ đã được đóng kín

**Đảm bảo cửa đã được đóng kín**  
Đảm bảo rằng cửa tủ đã được đóng kín mà không có bất kỳ khoảng hở nào giữa phần khung tủ lạnh và đệm cao su trên cửa do đồ chứa bên trong tủ lạnh gây ra.  
- Chính đồ chứa trong ngăn để không thò ra khỏi cạnh của giá chứa.



Không mở cửa tủ lạnh trong thời gian dài

**Không được mở cửa tủ lạnh trong thời gian dài và/hoặc không được thường xuyên đóng và mở cửa tủ trong các khoảng thời gian ngắn.**  
Điều này sẽ khiến khí ẩm lưu thông trong phòng thâm nhập vào ngăn chứa và làm giảm khả năng làm lạnh.



Loại bỏ sương và tuyết

**Loại bỏ giọt nước, tuyết (băng) hoặc sương bám bên trong ngăn chứa.**  
Giọt nước, tuyết (băng) hoặc sương bám bên trong tủ lạnh sẽ tự biến mất trong vài ngày. Nếu không, có thể loại bỏ thủ công bằng cách lau bằng vải khô sau khi lau bằng vải ẩm nước ấm.



Tránh tiếp xúc

**Không được đưa tay hoặc chân xuống phía dưới tủ lạnh.**  
Các tấm thép và các vật tương tự có thể gây ra chấn thương.



Tránh tiếp xúc bằng tay ướt

**Tránh tiếp xúc với ngăn đông hoặc khay đá bằng tay ướt.**  
Việc này có thể làm tê cứng các ngón tay của bạn.



Không bảo quản

**Không được bảo quản chai, lọ trong ngăn đá.**  
Chai, lọ có thể bị vỡ khi chất chứa bên trong bị đóng băng và có thể gây ra chấn thương.



Nghiêm cấm!

Không được bảo quản nước trong hộp đá để làm đá, điều này có thể khiến hộp đá bị vỡ. Lau khô hết nước thừa trong hộp đá khi ngắt điện hoặc rút phích điện.



## CAUTION



Secure the doors closed

**Secure the door closed**  
Make sure that the door has been closed properly without any gaps between the frame and rubber packing on the door which might be caused by containers inside.  
- Align the container stored in the compartment not protruded from the edge of the shelf.



Do not open the door for a long period

**Do not leave the door opened for a long period of time and/or do not frequently open and close the doors in short intervals.**  
This will result in warm air circulating in the room to enter the compartments and invoke poor cooling.



Dispose dew and frost

**Remove water droplets, frost (icing) or dew attached in the inner compartment.**  
A water drop, frost (icing) or dew attached to the inside of the refrigerator will disappear by itself in a few days. Or it can be taken away manually by wiping with a dry cloth after wiping off with a warm water moistened cloth.



Do not touch

**Do not stick your hands or feet under the refrigerator.**  
Steel plates and the kinds may cause injury.



Do not touch with wet hands

**Do not touch the freezing unit nor ice tray with wet hands.**  
It may cause frostbites on your fingers.



Do not store

**Do not store bottles in the freezing unit.**  
Bottles may break when the contents are frozen, and may cause injury.



Prohibited!

Do not store water in the ice box for ice making, this may cause it to break. Drain off remaining water in ice box when electric shutdown or plugging off.

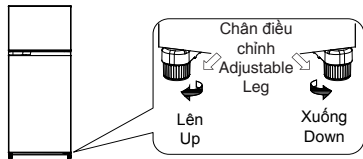
## LẮP ĐẶT

## INSTALLATION

### ■ Lắp đặt (GR-AG46VPDZ / GR-AG41VPDZ)

Lắp đặt tủ lạnh trên nền sàn bằng phẳng và chắc chắn. Xoay chân điều chỉnh và đặt tủ lạnh chắc chắn theo chiều ngang.

- Chân điều chỉnh bên trái và bên phải có thể được điều chỉnh lên và xuống.
- Xoay chân điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ để nâng từng mặt của tủ lạnh lên, hoặc xoay ngược chiều kim đồng hồ để hạ xuống.



### ■ Installation (GR-AG46VPDZ / GR-AG41VPDZ)

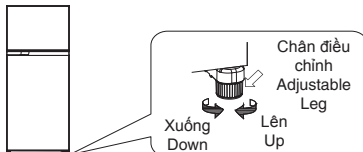
Install your refrigerator on a strong and level floor. Turn the adjustable leg and stabilize the refrigerator horizontally.

- Adjustable leg left and right side can be adjust up and down.
- Turn adjust leg clockwise to raise each side of the refrigerator, or turn counter clockwise lower it.

### ■ Lắp đặt (GR-AG39VUBZ / GR-AG36VUBZ / GR-A46VUBZ / GR-A41VUBZ / GR-A39VUBZ / GR-A36VUBZ)

Lắp đặt tủ lạnh trên nền sàn bằng phẳng và chắc chắn. Xoay chân điều chỉnh và đặt tủ lạnh chắc chắn theo chiều ngang.

- Có thể điều chỉnh chân bên phải lên cao hoặc xuống thấp.
- Xoay chân điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ để nâng từng cạnh bên của tủ lạnh lên, hoặc xoay ngược chiều kim đồng hồ để hạ xuống.



### ■ Installation (GR-AG39VUBZ / GR-AG36VUBZ / GR-A46VUBZ / GR-A41VUBZ / GR-A39VUBZ / GR-A36VUBZ)

Install your refrigerator on a strong and level floor. Turn the adjustable leg and stabilize the refrigerator horizontally.

- Adjustable leg right side can be adjust up and down.
- Turn adjustable leg clockwise to raise each side of the refrigerator, or turn counter clockwise lower it.

### ■ Vị trí lắp đặt tủ lạnh.

Tránh những nơi ẩm, ướt như cạnh chậu rửa trong nhà bếp. Những nơi như vậy có thể gây ra sự ăn mòn hoặc rò điện trong tủ lạnh. Nếu được lắp đặt trực tiếp trên nền, tủ lạnh sẽ dễ bị hỏng. Trong trường hợp đó, hãy đặt một bia cứng bên dưới tủ lạnh.

### ■ Installation position for refrigerator.

Avoid any humid or wet place, for example, the neighborhood of a kitchen sink. Such a place could cause corrosion or electric leakage in the refrigerator. If installed directly on the ground, your refrigerator will be liable to damage. Place a board under the machine in such a case.

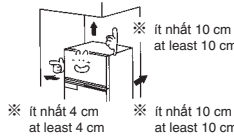


## LẮP ĐẶT

- **Đề tủ lạnh tránh xa ánh nắng mặt trời, bếp ga hoặc lò sưởi.**  
Đặt dưới ánh nắng mặt trời hoặc gần thiết bị tỏa nhiệt sẽ làm giảm hiệu quả làm lạnh của tủ lạnh và có thể gây ra sự cố cho tủ lạnh.



- **Đề khoảng trống quanh tủ lạnh.**  
Chọn vị trí thông thoáng. Đề khoảng trống ít nhất là 10 cm (4 inch) ở mặt trên và mặt sau, và 4 cm (1,6 inch) bên trái và bên phải tủ lạnh để không khí lưu thông phù hợp.



- **Khi mở cửa tủ lạnh, có thể có mùi nhựa. Điều này là hoàn toàn bình thường.**
- **Tắt tủ lạnh khi không sử dụng.**  
Nếu tắt tủ lạnh khi bạn vắng nhà trong khoảng thời gian dài, hãy lấy hết thức ăn ra và vệ sinh kỹ bên trong tủ lạnh. Rút phích cắm dây nguồn khỏi ổ điện và mở tất cả các cửa tủ lạnh.

## INSTALLATION

- **Keep the refrigerator away from the sunlight, a gas range or heater.**  
Placed in the sunlight or near a heat emitting object, the refrigerator will have its cooling effect reduced and a failure might be occurred.
- **Leave space around the refrigerator.**  
Select a well-ventilated place. Provide at least 10 cm (4 inches) at top, 10 cm (4 inches) at rear side and 4 cm (1.6 inches) on the left and right of the refrigerator for proper air circulation.
- **When you open the door of the refrigerator, there may be a smell of plastics. This signifies nothing unusual**
- **Switching off your refrigerator when not using.**  
If you switch your refrigerator off when you are going away for an extended period, remove all food, clean the interior thoroughly. Remove the power cord plug from the power socket and leave all doors open.

## THÔNG TIN

- **Sự phát nhiệt của máy nén**  
Máy nén khí của tủ lạnh sẽ phát nhiệt trong suốt quá trình vận hành bình thường. Lưu ý rằng đây không phải là sự cố.
- **Nhiệt trên thành tủ lạnh**  
Dàn ống đồng được gắn trên lớp vỏ bên ngoài và tỏa nhiệt vào không khí trong phòng. Nhiệt độ của lớp vỏ bên ngoài có thể tăng lên khi tủ lạnh vận hành bình thường. Đây không phải là sự cố.
- **Vận hành của tủ lạnh**  
Khi bật nguồn lần đầu tiên hoặc nhiệt độ môi trường xung quanh cao, bề mặt tủ lạnh có thể nóng lên hoặc máy nén khí phát ra tiếng ồn.  
Khi tủ lạnh chạy ở trạng thái ổn định, nó sẽ vận hành bình thường.

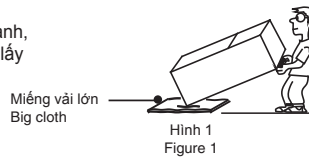
## INFORMATION

- **Heat Generation by the Compressor**  
The refrigerator compressor will generate heat during normal operation. Note that this is not a malfunction.
- **Heat on Refrigerator Walls**  
The condenser is built on the outer shell and radiates heat into the room air. The temperature of the outer shell may reach high temperature during normal refrigerator operation. This is not a malfunction.
- **Refrigerator Operation**  
When the power is first turned on or ambient temperature becomes high, it may happen that the refrigerator surface getting warm or noise from the compressor.  
When the refrigerator enters stable state, it will run normally.

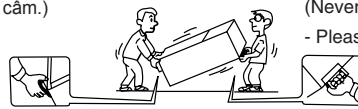
## THẬN TRỌNG KHI VẬN HÀNH

### Khi di chuyển và vận chuyển

- Trước tiên, hãy lấy hết thực phẩm ra.
- Đặt một mảnh vải lớn dưới tủ lạnh, nghiêng tủ lạnh về phía sau để lấy nước ra từ khay hứng nước. (Như hình 1)

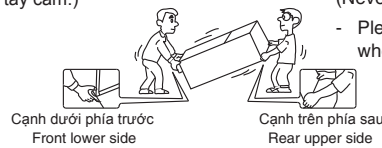


- Khi di chuyển tủ lạnh, giữ tủ lạnh ở các vị trí như trong hình 2. (Không được giữ ở cánh tủ hoặc tay cầm.)  
- Khi di chuyển tủ lạnh, vui lòng nâng phần đáy tủ lên.



### Cách vận chuyển khi di dời tủ lạnh

- Không đặt tủ lạnh nằm ngang. Điều này có thể làm cho tủ lạnh hoạt động sai lệch.
- Khi di chuyển tủ lạnh, giữ tủ lạnh ở các vị trí như trong hình 3. (Không được giữ ở cánh tủ hoặc tay cầm.)  
- Khi di chuyển tủ lạnh, vui lòng nâng phần đáy tủ lên.



### Cách vận chuyển khi di dời tủ lạnh

- Không đặt tủ lạnh nằm ngang. Điều này có thể làm cho tủ lạnh hoạt động sai lệch.
- Sau khi rút phích điện khỏi ổ cắm, đợi ít nhất 8 phút trước khi cắm lại.  
• Nếu cắm phích cắm ngay, máy nén khí có thể sẽ không vận hành bình thường và phát ra âm thanh lạch cạch.

## CAUTIONS FOR OPERATION

### When moving and transporting

- Firstly, remove the food.
- Put a piece of big cloth under the refrigerator, and lean the refrigerator backwards to remove water from drain pan. (as figure 1)

- When carrying, hold the positions shown as figure 2. (Never hold by the door or the handle.)  
- Please lift from the bottom of the refrigerator when moving.

### When Transporting while relocating

- Do not lay the refrigerator on its side. Doing so may cause it to malfunction.

- When carrying, hold the positions shown as figure 3. (Never hold by the door or the handle.)  
- Please lift from the bottom of the refrigerator when moving.

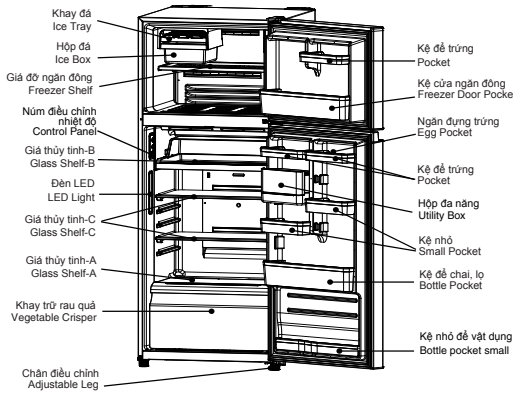
### When Transporting while relocating

- Do not lay the refrigerator on its side. Doing so may cause it to malfunction.

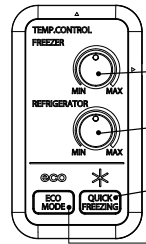
- After disconnecting the plug from the outlet, wait at least 8 minutes before reconnecting it.
- If the plug is quickly reconnected, the compressor may not run properly and produce a rattling noise.

## CÁC CHI TIẾT VÀ CÁC BỘ PHẬN CỦA TỦ LẠNH

## REFRIGERATOR DETAILS AND PARTS



MODEL : GR-AG46VPDZ / GR-AG41VPDZ / GR-A46VUBZ / GR-A41VUBZ



### \* Bảng điều khiển

#### Control panel

Núm xoay điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông  
Temperature control freezer dial

Núm xoay điều chỉnh nhiệt độ ngăn lạnh  
Temperature control refrigerator dial

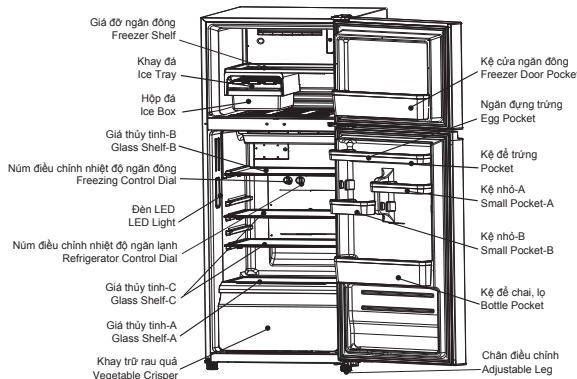
Nút điều khiển làm đá nhanh  
Quick freezing control button

Nút điều khiển chế độ Eco  
Eco mode control button

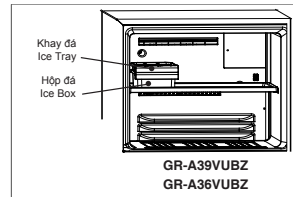
\* Lưu ý: Những hướng dẫn bổ sung về các vị trí thiết lập nhiệt độ MIN cho biết vị trí thiết lập nhiệt độ tăng  
MAX cho biết vị trí thiết lập nhiệt độ giảm

\* Note: Additional instructions on temperature setting positions MIN indicates the position to set the temperature increased  
MAX indicates the position to set the temperature decreased

TÍÊU THỤ/MODEL CONSUMPTION/MODEL	GR-AG41VPDZ GR-A41VUBZ	GR-AG46VPDZ GR-A46VUBZ
Kệ nhỏ / Small Pocket	1 PC	2 PCS



MODEL : GR-AG39VUBZ / GR-AG36VUBZ / GR-A39VUBZ / GR-A36VUBZ



GR-A39VUBZ  
GR-A36VUBZ

## CÁCH SỬ DỤNG TỦ LẠNH ĐÚNG VÀ HIỆU QUẢ

## HOW TO USE YOUR REFRIGERATOR CORRECTLY AND EFFECTIVELY

### Nút điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông và lạnh

### Freezing and Refrigerator Control Dial

MODEL	Vị trí "MIN" "MIN" position	Vị trí "MID" Middle position	Vị trí "MAX" "MAX" position
GR-AG46VPDZ GR-AG41VPDZ GR-A46VUBZ GR-A41VUBZ			
GR-AG39VUBZ GR-AG36VUBZ GR-A39VUBZ GR-A36VUBZ			

### Điều chỉnh nhiệt độ

#### • Đối với ngăn đông và ngăn lạnh

Thông thường, nút điều chỉnh nhiệt độ được đặt ở vị trí "MID" (chính giữa). Nếu tủ lạnh không đủ lạnh, đặt nút điều chỉnh sang vị trí "MAX" (tối đa), nếu tủ quá lạnh, đặt nút điều chỉnh sang vị trí "MIN" (tối thiểu).

#### • Thực phẩm có thể bị đông lạnh trong ngăn lạnh.

Khi nhiệt độ môi trường giảm xuống quá mức, chẳng hạn như vào mùa đông, hãy đặt nút điều chỉnh nhiệt độ đến vị trí "MIN" để ngăn tình trạng thực phẩm bị đông lạnh. Thực phẩm có độ ẩm cao (ví dụ đậu phụ, rau củ) có thể bị đông lạnh nếu để ở phía trong cùng của ngăn lạnh.

#### • Khi để kem trong ngăn đông, nhiệt độ nên được thiết lập ở vị trí "MID" hoặc "MAX".

• Việc thay đổi nhiệt độ trong ngăn lạnh cũng có thể làm thay đổi nhiệt độ trong hộp đựng rau củ.

• Không để thực phẩm hoặc hộp đựng kín các lối ra vào của luồng không khí tuần hoàn trong tủ. Nếu không, thực phẩm sẽ bị đông lạnh hoặc không được làm lạnh đều.

### Temperature Controls

• For both the Freezer and Refrigerator Compartments Normally set the temperature control dial to the Middle position. If the refrigerator does not seem cold enough, turn the dial toward "MAX", if it seems too cold, turn the dial toward "MIN".

#### • Food may freeze in the refrigerator compartment

When the ambient temperature decreases excessively such as in the winter, set the temperature control dial to "MIN" position to prevent from food freezing. Food that has a high moisture content (e.g., tofu, vegetables) may freeze when it is placed at the back of the refrigerator compartment.

• For the freezer, when storing ice cream, the temperature should be set between Middle position and "MAX" position.

• Changing the refrigerator compartment temperature control also varies the temperature in the vegetable crisper.

• Do not obstruct the outlet and inlet of the cool air circulation with food or containers, otherwise the food will be frozen or will not be cooled consistently throughout refrigerator.



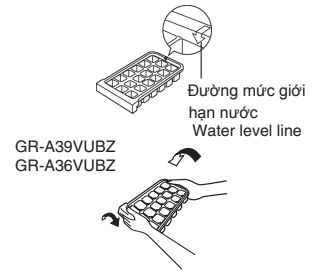
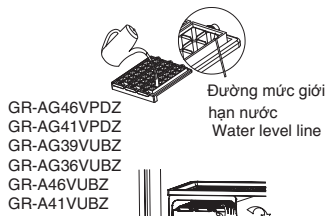
# CÁCH SỬ DỤNG TỦ LẠNH ĐÚNG VÀ HIỆU QUẢ

# HOW TO USE YOUR REFRIGERATOR CORRECTLY AND EFFECTIVELY

## Cách làm đá

## How to Make Ice

- 1 Đổ nước vào khay đá đến vạch giới hạn mức nước.  
Nếu đổ quá đầy, đá đóng băng sẽ dính vào nhau và khó lấy đá ra.  
Fill the Ice Tray with water up to the water level line.  
If the water exceeds the water level line, it will freeze over and becomes hard to remove.



- 2 Vận thanh lật như trong hình để lấy đá.  
To remove ice, twist the lever as shown in the figure.



## Tự rã đông

- Tủ lạnh này có chức năng tự rã đông, loại bỏ phiền hà của việc rã đông thủ công.
- Tuyết hình thành trên dàn bay hơi (không thể nhìn thấy từ bên ngoài) được loại bỏ tự động nhờ điện trở nhiệt được kiểm soát thời gian hoạt động.

## Self-defrosting

- This refrigerator is self-defrosting, eliminating the troublesome chore of manual defrosting.
- Any frost which forms on the evaporator (externally invisible) is automatically removed by the time-controlled heater.

## Thiết bị Khử mùi HYBRID LED (GR-AG46VPDZ / GR-AG41VPDZ)

- Thiết bị Khử mùi HYBRID LED được lắp đặt phía sau giá đỡ trượt. Thiết bị mới này bao gồm: Thứ nhất là một chất quang xúc tác có tác dụng loại bỏ vi khuẩn và khử mùi, thứ hai là một chất quang xúc tác để loại bỏ vi khuẩn và phân hủy khí etylen, và thứ ba là đèn LED gắn trong. Khi nhận các tia đèn LED, các chất quang xúc tác này tạo ra các gốc hydroxyl từ độ ẩm của không khí. Các gốc hydroxyl làm vi khuẩn không hoạt động được, phân hủy khí etylen để kéo dài độ tươi của rau và khử mùi.

## LED HYBRID Deodorizer Unit (GR-AG46VPDZ / GR-AG41VPDZ)

- LED HYBRID Deodorizer Unit is installed behind sliding shelf. This new device consists as follows: The first one is a photocatalyst effective for bacteria elimination and deodorization, the second one is a photocatalyst for bacteria elimination and disintegration of ethylene gas, and the third one is a LED built-in unit. Receiving rays of LED lamp, these photocatalysts generate hydroxyl radicals from moisture in the cold air. Hydroxyl radicals inactivate bacteria, disintegrate ethylene gas which promotes vegetables aging, and deodorize odors.

## THÔNG TIN

- Bảo quản các thực phẩm dậy mùi trong hộp đậy kín.

## INFORMATION

- Store strong smell food in tightly sealed containers.

## Thiết bị Khử mùi HYBRID BIO

(GR-AG39VUBZ / GR-AG36VUBZ / GR-A46VUBZ / GR-A41VUBZ / GR-A39VUBZ / GR-A36VUBZ)

- Thiết bị khử mùi HYBRID BIO này được lắp đặt tại khu vực lưu thông không khí lạnh để loại bỏ vi khuẩn, khử mùi và làm tươi rau quả. Ngoài ra, bạn có thể sử dụng thiết bị này mà không cần bảo trì trong suốt quá trình sử dụng.

## HYBRID BIO Deodorizer Unit

(GR-AG39VUBZ / GR-AG36VUBZ / GR-A46VUBZ / GR-A41VUBZ / GR-A39VUBZ / GR-A36VUBZ)

- This HYBRID BIO deodorizer unit is installed at the cool air circulation for bacteria elimination, deodorization and refreshing vegetables and fruits. In addition, you can use this unit without any maintenance throughout its duration.

## THÔNG TIN

- Bảo quản các thực phẩm dậy mùi trong hộp đậy kín.

## INFORMATION

- Store strong smell food in tightly sealed containers.

## Tiết kiệm năng lượng

Sử dụng chế độ này khi bạn muốn chuyển chế độ vận hành của tủ lạnh sang chế độ tiết kiệm năng lượng.

1. Nhấn **ECO MODE** để chọn chế độ tiết kiệm năng lượng, biểu tượng **eco** xuất hiện.
2. Để tắt chế độ này, nhấn **ECO MODE** lần nữa, biểu tượng **eco** biến mất.

### LƯU Ý

- Khi chuyển sang chế độ tiết kiệm năng lượng, nhiệt độ bên trong ngăn đá sẽ tăng quá mức nhiệt độ đã được thiết lập sẵn khoảng 1~2°C.
- Hiệu suất tiết kiệm năng lượng phụ thuộc vào các điều kiện sử dụng. (điều chỉnh nhiệt độ, nhiệt độ bên ngoài, tần suất mở/đóng cửa, lượng thực phẩm)
- Phải dừng chức năng này nếu bạn cảm thấy rằng đồ uống không đủ lạnh hoặc thời gian làm đá quá lâu.

## Energy Saving

Use this operation when you want to switch the operation refrigerator to an energy saving mode.

1. Press **ECO MODE** to enter energy saving mode, the **eco** icon appears.
2. To disable this operation, press **ECO MODE** again, the **eco** icon disappears.

### Note

- While entering the energy saving mode, the temperature inside the freezer compartment will raise over the preset temperature for approximately 1~2°C.
- The performance of energy saving depends on the application conditions. (temperature control, outside temperature, the frequency of opening/closing the door, food amount)
- This function should be disable if you feel that the beverage is not cool enough or ice making takes too long time.

## Làm đá nhanh

Sử dụng chế độ này khi bạn muốn đồ uống hoặc các thực phẩm khác lạnh nhanh.

1. Nhấn **QUICK FREEZING** để chọn chế độ làm đá nhanh, biểu tượng **\*** xuất hiện.
2. Để dừng chế độ này, nhấn **QUICK FREEZING** lần nữa, biểu tượng **\*** biến mất.

### LƯU Ý

- Tủ lạnh sẽ chuyển sang chế độ làm đá nhanh trong 150 phút liên tục, sau đó trở lại chế độ bình thường.
- Hiệu suất làm lạnh nhanh phụ thuộc vào các điều kiện sử dụng. (nhiệt độ bên ngoài, tần suất mở/đóng cửa, lượng thực phẩm)
- Bạn có thể ngưng kích hoạt chế độ này ngay sau khi nhiệt độ bên trong ngăn đá đạt yêu cầu sử dụng.

## Quick Freezing

Use this operation when you want the beverage or other cold quickly.

1. Press **QUICK FREEZING** to enter quick freezing mode, the **\*** icon appears.
2. To disable the operation, press **QUICK FREEZING** again, the **\*** icon disappears.

### Note

- The refrigerator will enter the quick freezing mode for 150 minutes continually and then returns to the normal.
- The performance of quick refrigeration depends on the application conditions. (outside temperature, the frequency of opening/closing the door, food amount)
- You can deactivate this mode immediately after the temperature inside the freezer compartment reach the application requirement.

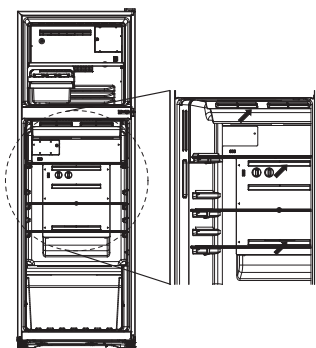
## XỬ LÝ SỰ CỐ

## TROUBLESHOOTING

Nếu bạn nghĩ rằng tủ lạnh đang có vấn đề thì vui lòng kiểm tra các điểm bên dưới hoặc gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí **18001529** của Toshiba để được tư vấn.

If you think the refrigerator is not functioning properly, please check the following points.

<p><b>Tủ lạnh không lạnh chút nào.</b></p>	<p><b>The refrigerator does not get cold at all.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tủ lạnh đã được cắm điện đúng cách chưa?</li> <li>• Cầu chì của nguồn cấp điện trong nhà có bị cháy không, hoặc cầu dao có bị ngắt không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Is the refrigerator plugged in properly?</li> <li>• Has the fuse for your house's electricity supply blown, or has the breaker shut off?</li> </ul>
<p><b>Tủ lạnh không đủ lạnh.</b></p>	<p><b>The refrigerator does not get cold enough.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nút xoay điều chỉnh nhiệt độ có được thiết lập về "MIN" không?</li> <li>• Tủ lạnh có được đặt dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp không, hoặc gần bếp hay lò sưởi không?</li> <li>• Cửa có được đóng kín không?</li> <li>• Cửa có đóng và mở quá thường xuyên trong thời gian ngắn không? Có thực phẩm nóng được đặt trong tủ lạnh không?</li> <li>• Tủ lạnh có bị quá tải không?</li> <li>• Có sự lưu thông không khí phù hợp quanh tủ lạnh không? - Cung cấp khoảng trống ít nhất 10 cm (4 inch) ở bên trên, 10 cm (4 inch) ở đằng sau và 4 cm (1,6 inch) ở bên trái và bên phải.</li> <li>• Nguồn cấp điện có bị ngắt không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Is the temperature control dial set to "MIN"?</li> <li>• Is the refrigerator placed in direct sunlight, or near a stove or heater?</li> <li>• Is the door closed properly?</li> <li>• Is the door being opened and closed too frequently in short time? Has anything hot been placed in the refrigerator?</li> <li>• Is the refrigerator overloaded?</li> <li>• Is there sufficient air circulation around the refrigerator? - Provide at least 10 cm (4 inches) at top, 10 cm (4 inches) at rear side and 4 cm (1.6 inches) on the left and right.</li> <li>• Has the electricity supply been shut off?</li> </ul>
<p><b>Tủ lạnh không lạnh chút nào.</b></p>	<p><b>Food in the refrigerator compartment freezes.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nút xoay điều chỉnh nhiệt độ có được thiết lập về "MAX" không?</li> <li>• Nhiệt độ xung quanh có ở dưới 5°C hay không?</li> <li>• Bạn đã đặt thực phẩm có hàm lượng độ ẩm cao ở phía sau ngăn chứa, do đó nó bị đóng băng phải không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Is the temperature control dial set to "MAX"?</li> <li>• Is the surrounding temperature below 5°C?</li> <li>• Have you placed food with a high moisture content at the rear of the compartment, hence making it prone to freezing?</li> </ul>
<p><b>Tủ lạnh phát ra tiếng ồn lớn.</b></p>	<p><b>The refrigerator makes a loud noise.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nền đặt tủ lạnh có chắc chắn và bằng phẳng không?</li> <li>• Có bất kỳ khay hoặc đĩa nào được để quanh tủ lạnh không?</li> <li>• Tủ lạnh có bị bấp bênh, hoặc chạm vào tường không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Is the floor firm and level?</li> <li>• Have any trays or dishes been left around the refrigerator?</li> <li>• Is the refrigerator unstable, or touching the wall?</li> </ul>
<p><b>Hơi ẩm hình thành bên ngoài tủ lạnh.</b></p>	<p><b>Moisture forms on the outside of the refrigerator.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đôi khi có hơi ẩm hình thành bên ngoài tủ lạnh, đặc biệt là khi độ ẩm không khí cao như vào mùa mưa. Điều này cũng tương tự như hơi ẩm hình thành trên chiếc ly có chứa nước lạnh và đây không phải là sự cố. Nếu có hơi ẩm hình thành bên trong tủ lạnh, chỉ cần lau bằng vải khô.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sometimes moisture may form on the outside of the refrigerator, particularly when humidity is high, such as during the rainy season. This is just the same as moisture forming on a glass which contains cold water, and is not indicative of a malfunction. If moisture forms outside the refrigerator, just wipe it off with a dry cloth.</li> </ul>
<p><b>Hơi ẩm hình thành bên trong tủ lạnh.</b></p>	<p><b>Moisture forms on the inside of the refrigerator.</b></p>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cửa có được mở và đóng quá thường xuyên không, hoặc cửa có để mở trong thời gian dài không?</li> <li>• Thực phẩm có hàm lượng độ ẩm cao được để trong tủ lạnh mà không được che đậy phải không? Nếu có hơi ẩm hình thành bên trong tủ lạnh, hãy lau bằng vải khô.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Is the door being opened and closed too frequently, or left open for long periods of time?</li> <li>• Has food with a high moisture content been left uncovered in the refrigerator? If moisture forms inside the refrigerator, wipe it off with a dry cloth.</li> </ul>
<p><b>THẬN TRỌNG: Động sương trong ngăn mát</b></p> <p>- Hãy lau khô sương bằng cách sử dụng vải khô để tránh tích tụ.</p> <p>- Để tránh động quá nhiều sương trong ngăn chứa, hãy chú ý. Không mở cửa thường xuyên trong các khoảng thời gian ngắn. Không để cửa mở trong thời gian dài. Hãy đảm bảo đã đóng kín cửa.</p> <p>(*) Do luồng không khí bên trong ngăn chứa lạnh hơn, có thể xảy ra sự hình thành sương trên bề mặt đường dẫn hơi lạnh do sự xâm nhập của không khí bên ngoài khi mở cửa hoặc hơi nước từ thực phẩm được bảo quản trong ngăn chứa.</p> <p>(*) Sương sẽ tự nhiên biến mất khi đóng cửa tủ lạnh liên tục. Hãy lau bằng vải khô nếu bạn muốn lau khô sương.</p>	<p><b>CAUTION : Dewing on refrigerator compartment</b></p> <p>- Please wipe off the dews by using dry clothes to prevent the accumulation.</p> <p>- To prevent the excessive dews in the compartment, please pay attention. Do not open the door often in a short interval. Do not leave the door opened for a long period. Please ensure the door is closed properly.</p> <p>(*) Due to colder cooling air duct in compartment, dewing may be generated on duct surface by invasion of outside air when opening the door or water evaporation from food kept in the compartment.</p> <p>(*) This dews will disappear naturally while keeping the door closed continuously. Please wipe off it by dry clothes while you care to take the dews out.</p>



## HƯỚNG DẪN TIẾT KIEM NĂNG LƯỢNG

1. Giữ môi trường thông thoáng bên ngoài và cả bên trong tủ lạnh.
2. Để sử dụng năng lượng hiệu quả nhất cho dòng tủ lạnh này, các bộ phận bên trong như giá đỡ, khay đựng, ngăn chứa phải được đặt đúng vị trí thiết kế theo sách hướng dẫn này.
3. Để khoảng trống quanh tủ lạnh.
  - Để khoảng trống ít nhất là 10 cm (4 inch) ở mặt trên và mặt sau và 4 cm (1,6 inch) ở cả bên trái và phải.
4. Đặt tủ lạnh ở nơi mát mẻ.
5. Đặt tủ lạnh tránh xa ánh nắng mặt trời, bếp ga hoặc lò sưởi.
6. Không được đặt thực phẩm hoặc các hộp đựng chặn cửa vào và cửa ra lưu thông khí mát, nếu không thực phẩm sẽ bị đóng đá hoặc sẽ không được làm lạnh đồng đều trong toàn tủ lạnh.
7. Không được đặt quá nhiều thực phẩm vào tủ lạnh. Phải tạo đủ khoảng trống cho không khí mát bên trong lưu thông.
8. Không được thiết lập nhiệt độ của tủ lạnh thấp hơn mức cần thiết.
9. Cần để nguội thực phẩm nóng trước khi cho vào tủ lạnh.
10. Mở cửa tủ lạnh trong thời gian càng ngắn càng tốt.

## GUIDANCE FOR ENERGY SAVING

1. Keep ventilation openings, in the appliance enclosure or in the built-in structure, clear of obstruction.
2. To get the most efficient use of energy for this refrigerator, the interior part such as shelves, crisper, pockets should be set following to its position mention in this instruction booklet.
3. Leave space around the refrigerator.
  - Provide at least 10 cm (4 inches) at top and rear side and 4 cm (1.6 inches) on the left and right.
4. Use in a cool place.
5. Keep the refrigerator away from the sunlight, a gas range or heater.
6. Do not obstruct the outlet and inlet of the cool air circulation with food or containers, otherwise the food will not be cooled consistently throughout refrigerator.
7. Do not put in too much food. Should provide enough space for internal cool air circulating.
8. Do not set the temperature of refrigerator lower than needed.
9. Hot food should be cooled before storing.
10. Open your refrigerator door as briefly as possible.

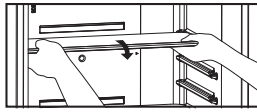
## CÁCH THÁO CÁC PHỤ KIỆN

Có thể dễ dàng tháo các phụ kiện theo chỉ dẫn bên dưới để tiến hành vệ sinh dễ dàng hơn. Chỉ thực hiện các bước tháo dỡ được chỉ dẫn ở đây. Lắp đặt bộ phận theo thứ tự ngược lại. Để tháo các bộ phận, hãy mở hết cửa tủ. **Thận trọng:** Lưu ý đến những nguy hiểm do đồ vật có thể rơi xuống khi tháo và lắp.

### Giá đỡ A, B và C

### Glass Shelf A, B and C

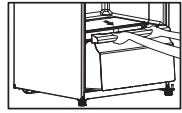
Kéo ra ngoài cho đến khi nó dừng lại thì nâng nhẹ lên và kéo ra ngoài hướng xuống. Nếu là kệ ngăn trữ rau quả thì lấy ngăn trữ rau quả ra trước.  
Pull out the shelf until it stops while lifting it slightly. Then pull it out downwards. In case of the crisper shelf, remove the vegetable crisper first.



### Ngăn trữ rau quả

### Vegetable Crisper

Kéo hộp trữ rau quả cho đến khi dừng lại và nâng nhẹ lên, sau đó kéo ra phía ngoài.  
Pull out the vegetable storage until it stops and lift slightly, and then pull it outward.



## HOW TO REMOVE ACCESSORY PARTS

The accessory parts can be easily removed as explained below for easier cleaning. Only the removal steps are explained here. Replace each part in reverse order. For part removal, open the door fully. Precaution: Please beware of dangers from falling objects while removing and assembling.

### Núm điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông Freezer Shelf

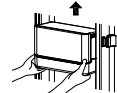
Nhấc kệ lên và kéo ra ngoài hướng xuống.  
Lightly lift up the shelf then pull it out downwards.



### Hộp tiện ích

### Utility Box

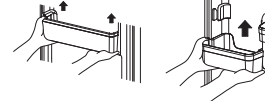
Nâng lên và kéo về phía bạn.  
Lift up and pull towards you.



### Kệ

### Pockets

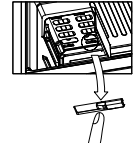
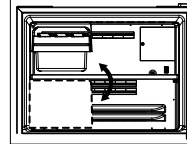
Nâng lên và kéo về phía bạn.  
Lift up and pull towards you.



## Cách thay đổi vị trí của vỉ đá xoắn

## How to change positions of the twist ice tray

- Có thể lắp đặt vỉ đá xoắn của tủ lạnh này vào 2 vị trí như minh họa trong hình. Các bước lắp đặt được giải thích dưới đây
- 1. Tháo hộp đựng đá và vỉ đá xoắn.
- 2. Nhấn chốt khóa của vỉ đá xoắn bằng ngón tay, sau đó kéo ra một bên.
- The twist ice tray of this refrigerator can be installed into 2 positions as shown in the figure. The assembling steps are explained here.
- 1. Remove the ice box and the twist ice tray.
- 2. Press the lock latch of the twist ice tray by your fingers, and then remove it sideward.



## BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ

## PERIODIC MAINTENANCE

Để đảm bảo Tủ lạnh Toshiba của bạn đạt tuổi thọ tối đa, hãy thường xuyên vệ sinh các bộ phận. (Để biết hướng dẫn phù hợp, hãy đọc kỹ những chỉ dẫn sau.)

Khi vệ sinh các bộ phận, đảm bảo phải đã rút phích cắm tủ lạnh khỏi ổ cắm điện và thận trọng không kéo bằng dây nguồn hoặc làm dây bị kẹt bên dưới tủ lạnh. Không được đổ nước trực tiếp lên tủ lạnh.

### Bề mặt bên ngoài

Lau bề mặt bên ngoài bằng vải mềm. Những vết bẩn khó lau cần phải sử dụng thêm chất tẩy rửa tự nhiên. Phải lau tay cầm cửa bằng vải khô. (Sử dụng chất tẩy rửa để vệ sinh có thể gây ra hiện tượng đổi màu hay trầy xước thân tủ.)

### Ron cửa

Ron trên cửa sẽ nhanh hỏng nếu không làm sạch các vết bẩn. Thỉnh thoảng nên kiểm tra ron trên cửa và làm sạch bất kỳ vết bẩn nào bằng chất tẩy rửa tự nhiên.

### Các phụ kiện bằng nhựa bên trong

Nếu các phụ kiện bằng nhựa bên trong bị bẩn hoặc có mùi, cần vệ sinh chúng bằng chất tẩy rửa tự nhiên. Khi bị dính dầu trộn salad hoặc các loại dầu ăn khác, các phụ kiện bằng nhựa bên trong có thể sẽ bị nứt. Lau sạch các vết dính đó.

To ensure the maximum life of your Toshiba Refrigerator, periodically clean parts. (For proper instructions, read the following directions carefully) When cleaning them, be sure to pull out the refrigerator's plug from the power socket and be careful not to pull the cord or get it caught under the machine. Do not pour water directly on the refrigerator.

### Outside Surfaces

Polish them with a soft rag. A heavy stain should be wiped off with a rag soaked in a natural detergent. The door handle should be wiped with a dry cloth.

### Door Packing

The packing on the doors will be short-lived if stains are not removed. Occasionally, inspect the packing on the doors, and remove any stain with a natural detergent.

### Interior Plastic Units

If they are stained or have any odor, the interior plastic units should be cleaned with a natural detergent. When smeared with salad oil or other cooking oil, the interior plastic unit may crack. Wipe such smears off.

## Các câu hỏi thường gặp

## Frequently Asked Questions

Thông tin về nhiệt độ (Núm điều chỉnh ở vị trí MID-chính giữa)

Temperature Information (Middle Position)

MODEL	Ngăn đông Freezer Compartment	Ngăn lạnh Refrigerator Compartment
GR-AG46VPDZ GR-AG41VPDZ GR-A46VUBZ GR-A41VUBZ	-23°C ~ -18°C	0°C ~ 5°C
GR-AG39VUBZ GR-AG36VUBZ GR-A39VUBZ GR-A36VUBZ		

(\*) Nhiệt độ bên trên được đo khi nhiệt độ môi trường là 30 °C.  
Nhiệt độ có thể thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường hay điều kiện sử dụng.

(\*) This temperature at above is measured at outside temperature 30°C. Temperature is changed according to outside temperature and external factors.

### Không đủ lạnh

### The refrigerator does not get cold enough.

Khả năng Possible situations	Vui lòng xác nhận các điểm bên dưới trước khi yêu cầu bảo hành. Advice for checking before contact to Service Center
Tủ lạnh chỉ vừa mới lắp đặt và hoạt động. The fridge has just started to operate.	Sau khi cấp nguồn, tủ cần 4 giờ để làm lạnh bên trong. Trong một số trường hợp nhiệt độ môi trường khá cao, có thể mất 24 giờ để làm lạnh. After plugging in, it needs to let the refrigerator operated about 4 hours to get cold without door open. If a user open the door or outside temperature is high, it will take a lot of time more than usual condition (about 24 hours).
Núm điều chỉnh nhiệt độ đặt ở vị trí "MIN". Temperature control dial is set to "MIN".	Nhiệt độ bên trong các ngăn tủ được điều khiển bởi công tắc. Vui lòng đặt núm điều chỉnh của công tắc ở vị trí MID-chính giữa hay vị trí "MAX", và vui lòng đợi 24 giờ để tủ đạt nhiệt độ mong muốn. Temperature inside the refrigerator is controlled by electric sensors. If it doesn't get cold enough, please set a temperature control dial to middle position or "MAX" position. Then, it will take 24 hours for getting the temperature which a user sets.
Cửa tủ mở thường xuyên hoặc một lượng lớn thực phẩm được thêm vào trong tủ The door is being opened too frequently or the refrigerator is overloaded?	Khi cửa tủ mở thường xuyên hoặc nhiều thực phẩm được thêm vào trong tủ, nhiệt độ bên trong tủ sẽ gia tăng tạm thời. Nhiệt độ sẽ ổn định sau 24 giờ sử dụng nếu ít mở cửa tủ. If the door is being opened too often or the refrigerator is overloaded, the temperature will range to high temperature temporarily. The refrigerator will return to its normal temperature after allow 24 hours (in the condition that the door is opened as little as possible).

### Không phải hư hỏng

### These conditions are normal

Hiện tượng Possible conditions	Nguyên nhân Cause
Âm thanh giống như nước chảy. A sound like water is running.	Là do âm thanh của dòng ga lạnh chảy bên trong. Điều này có thể xảy ra đặc biệt là trong quá trình xả băng (1 hoặc 2 lần/ngày). This sound is from the flow of refrigerant which occurs during automatic defrost (1-2 times/day).
Mở cửa khó khăn ngay sau khi đóng tất cả cửa. Doors are difficult to open after closing and opening them again.	Là do áp suất bên trong bị thay đổi nhanh chóng, và sẽ trở lại bình thường ngay sau đó. This is because of a sudden change of the pressure inside. Within a few seconds, the pressure will get back to normal.
Khi đóng cửa tủ cánh cửa khác sẽ hở ra nhanh chóng (và tự đóng lại) When one door is closed, the other pops open.	Là do luồng không khí ép lên ngăn tủ còn lại trong khi đóng cửa mạnh. Vui lòng đóng cửa nhẹ nhàng. The air channels of the refrigerator and freezer compartments in a two-door refrigerator are designed to be connected. When one door is closed, the other could pop open from the air pressure which is normal.
Nóng bên ngoài thân tủ. The outside walls of a refrigerator feel hot	Các ống tản nhiệt được lắp ở mặt bên và sau lưng tủ. Mặt ngoài thân tủ nóng là điều bình thường và không ảnh hưởng đến thực phẩm bên trong. The heat is from pipes inside refrigerator's walls, which is normal and will not affect food inside the refrigerator.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

## SPECIFICATIONS

KIỂU TỦ MODEL	Dung tích (Lit) Volume (liter)			Kích thước ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm) Outside Dimensions (Total Measurement) Width x Depth x Height (mm)	Điện áp (V) Voltage (V) Tần số (Hz) Frequency (Hz)	Khối lượng tịnh (kg) Net Weight (kg)	Ga lạnh R600a (g) Refrigerant R600a (g)
	Tổng cộng Total	Ngăn đông Freezer	Ngăn lạnh Refrigerator				
GR-AG46VPDZ	409	101	308	680 × 717 × 1770	220 - 240V, 50Hz	75	69
GR-AG41VPDZ	359	101	258	680 × 717 × 1610	220 - 240V, 50Hz	71	66
GR-AG39VUBZ	330	87	243	600 × 717 × 1715	220 - 240V, 50Hz	62	57
GR-AG36VUBZ	305	87	218	600 × 717 × 1620	220 - 240V, 50Hz	61	57
GR-A46VUBZ	409	101	308	680 × 717 × 1770	220 - 240V, 50Hz	68	69
GR-A41VUBZ	359	101	258	680 × 717 × 1610	220 - 240V, 50Hz	63	66
GR-A39VUBZ	330	87	243	600 × 717 × 1715	220 - 240V, 50Hz	56	57
GR-A36VUBZ	305	87	218	600 × 717 × 1620	220 - 240V, 50Hz	55	57

# TOSHIBA

WVKB-A